

ĐẶC ĐIỂM GIAO TIẾP SỰ PHẠM CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON VỚI TRẺ MẪU GIÁO

NGUYỄN THỊ LIÊN

Trường Mầm non Hòa Mi, Quận Hà Đông

Ngày nhận bài: 12/04/2021; Ngày phản biện, biên tập và sửa chữa: 26/04/2021; Ngày duyệt đăng: 04/05/2021

ABSTRACT

Pedagogical communication skills play an indispensable role for preschool teachers when caring and educating preschoolers. Researching on pedagogical communication skills of preschool teachers with preschoolers has practical significance in theory and practice.

Key words: Pedagogical communication; preschool teacher; preschooler

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Đối tượng của hoạt động sự phạm là con người, một thực thể xã hội có ý thức chủ động tiếp thu sự giáo dục. Từ đó công cụ lao động bao gồm hệ thống tri thức, các dạng hoạt động được tổ chức, nhân cách người giáo viên, phương tiện đồ dùng dạy học. Sản phẩm của hoạt động sự phạm chính là những con người được trang bị một cách toàn diện để đi vào cuộc sống theo những chuẩn mực đã định. Để tác động tới đối tượng, hoạt động sự phạm được trang bị một hệ thống kỹ năng đảm bảo cho hoạt động đạt hiệu quả, như kỹ năng thiết kế, kỹ năng tổ chức, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng nhận thức, và hệ thống các kỹ năng chuyên biệt. Từ đó cho thấy, hoạt động sự phạm phải đảm bảo tính chuẩn mực, tính đúng đắn, tính tích cực và sự gương mẫu của chủ thể hoạt động cũng như các yếu tố tham gia vào hoạt động.

Trong nhà trường, người giáo viên tiến hành quá trình giao tiếp với các đối tượng như: học sinh, đồng nghiệp, cha mẹ học sinh nhằm mục đích chung nhất là hình thành phát triển nhân cách cho người học và thông qua đó nâng cao chuyên môn nghiệp vụ và trau dồi nhân cách cho chính bản thân mình.

Như vậy, giao tiếp sự phạm là các hành động thiết lập mối quan hệ, trao đổi thông tin về nhận thức, tình cảm, hành động và sử dụng các phương tiện giao tiếp giữa giáo viên với người học. Giao tiếp sự phạm là giao tiếp có tính chất nghề nghiệp giữa người dạy và người học, trong quá trình này có sự ảnh hưởng tác động lẫn nhau giữa các chủ thể giao tiếp. Giao tiếp là phương tiện quan trọng nhất cho việc giải quyết các nhiệm vụ dạy học, là nhân tố tâm lý - xã hội bao đảm cho quá trình giáo dục được diễn ra.

II. ĐẶC ĐIỂM GIAO TIẾP SỰ PHẠM CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON VỚI TRẺ MẪU GIÁO

Trẻ mẫu giáo bao gồm những trẻ từ 3 đến 6 tuổi, được chia thành 3 độ tuổi: mẫu giáo bé (3 - 4 tuổi), mẫu giáo nhỡ (4 - 5 tuổi) và mẫu giáo lớn (5 - 6 tuổi).

Ở tuổi mẫu giáo bé, nhận thức của trẻ có những bước chuyển biến rõ rệt, kiểu tư duy chiếm ưu thế lúc này là tư duy trực quan hành động. Vì vậy, trong quá trình giao tiếp, giáo dục trẻ, các giáo viên mầm non phải sử dụng hình ảnh trực quan, sinh động, để trẻ tiếp xúc và hành động trực tiếp với đối tượng lĩnh hội. Độ tuổi lên 3 là thời kỳ phát cảm ngôn ngữ của trẻ, trở thành phương tiện giao tiếp của trẻ, tuy nhiên hiện tượng ngôn ngữ "Tự trị" còn rất phổ biến, đòi hỏi người giáo viên mầm non phải hiểu trẻ, biết được những đặc điểm hạn chế trong ngữ của trẻ, lắng nghe trẻ nói để quá trình giao tiếp đạt hiệu quả. Tự ý thức cũng bắt đầu xuất hiện, lúc này trẻ đã tách mình ra khỏi người khác và bắt đầu có những mong muốn, nhu cầu riêng biệt. Trẻ bắt đầu tự lựa chọn kiểu phản

ứng, hành vi của trẻ phần lớn là học theo các mẫu hành vi mới lạ, từ những người xung quanh. Trước mắt trẻ giờ đây có nhiều mẫu hành vi mà trẻ chưa phân biệt được đúng, sai, tốt xấu, trẻ bắt trước các mẫu hành vi này tùy hứng, ngẫu nhiên. Do vậy, ở trẻ sẽ xuất hiện các hành vi lệch chuẩn, và cha mẹ, cô giáo sẽ can thiệp điều chỉnh thông qua giao tiếp của chính họ. Bên cạnh đó, khi lên 3 tuổi, ở trẻ xuất hiện sự khủng hoảng tâm lý, do 2 mâu thuẫn cơ bản là mâu thuẫn giữa nhu cầu tự khẳng định, muốn làm người lớn với khả năng còn hạn chế; mâu thuẫn giữa nhu cầu của trẻ với sự cấm đoán của người lớn (người lớn biết trẻ không thể làm được nên cấm đoán). Tất cả những đặc điểm tâm lý đó của trẻ mẫu giáo bé làm cho mối quan hệ giữa trẻ và người lớn, trong đó có cô giáo trở nên căng thẳng, trẻ trở nên ương bướng, khó bảo, ích kỷ, hay hờn dỗi, chống đối. Việc chăm sóc, giáo dục, giao tiếp với trẻ cũng vì thế mà trở nên rất khó khăn.

Sang đến tuổi mẫu giáo nhỡ, mẫu giáo lớn, kiểu tư duy trực quan hình ảnh và tư duy sơ đồ đã xuất hiện, tuy nhiên kiểu tư duy trực quan hành động vẫn là thế mạnh của độ tuổi này. Tri giác của trẻ mẫu giáo nhỡ, mẫu giáo lớn cũng đã chính xác, phản ánh đối tượng trọn vẹn hơn. Tưởng tượng phát triển mạnh, phong phú hơn độ tuổi trước, tuy nhiên tưởng tượng vẫn đang trong giai đoạn chuyển từ bình diện bên ngoài vào bình diện bên trong. Ngôn ngữ của trẻ sẽ phát triển nhanh, mạnh và chuẩn xác dựa trên sự chuẩn xác và tích cực giao lưu với trẻ của giáo viên mầm non. Do đặc điểm tư duy trực quan hành động vẫn là thế mạnh, chi phối nên ngôn ngữ của trẻ luôn gắn với tình huống cụ thể, với hình ảnh trực quan sinh động. Tự ý thức đã có bước phát triển hơn so với mẫu giáo bé. Lúc này trẻ đã biết tự đánh giá bản thân thông qua hoạt động vui chơi, biết được giới tính và những ưu nhược điểm trong khi chơi. Ở độ tuổi này, mọi hành động của trẻ đều bị chi phối bởi tình cảm, vì vậy, nếu muốn trẻ hành động theo mục đích giáo dục của cô, để trẻ có sự phát triển những dạng tình cảm chuẩn mực, đúng hướng thì cô giáo phải là người tình cảm, nhẹ nhàng, dịu dàng trong giao tiếp, từ đó mới chinh phục được tình cảm của trẻ, để dạng " sai bảo" trẻ thực hiện yêu cầu và phục tùng các tiêu chuẩn đạo đức.

Giao tiếp sự phạm của người giáo viên mầm non là sự tiếp xúc tâm lý giữa giáo viên với trẻ mầm non và với người khác trong mối quan hệ hợp tác để cùng chăm sóc và giáo dục trẻ, nhằm thực hiện các mục đích giáo dục. Trong luận án này chúng tôi chỉ nghiên cứu sự tiếp xúc tâm lý giữa cô giáo và trẻ. Trong mối quan hệ này có một số biểu hiện sau:

Về mục đích giao tiếp: Mục đích giao tiếp sự phạm của giáo viên mầm non là thông qua hoạt động sự phạm nhằm bước đầu hình thành, phát triển nhân cách cho trẻ và thông qua đó phát triển

năng lực nhân cách của bản thân người giáo viên. Trong quá trình giao tiếp đó, người giáo viên là chủ thể và trẻ là đối tượng của quá trình giao tiếp và ngược lại. Tuy nhiên, trong luận án này, chúng tôi chỉ xem xét theo chiều giáo viên - chủ thể giao tiếp và trẻ - đối tượng giao tiếp.

Về nội dung giao tiếp: Nội dung giao tiếp của giáo viên mầm non với trẻ mẫu giáo rất phong phú, đa dạng, được thể hiện qua các nội dung giáo dục chăm sóc giáo dục trẻ. Trước hết, đó là các tri thức tiền khoa học về thế giới xung quanh, các kỹ năng ứng xử, là cách thức sử dụng ngôn ngữ nói và các hành vi cư chi phi ngôn ngữ trong đời sống hàng ngày của trẻ. Thông qua đó giúp trẻ có năng lực quan sát, sự tập chung chú ý, các phẩm chất của trí nhớ, đặc biệt các chức năng tâm lý bậc cao như tình cảm, ý chí, ý thức, tư duy, tri tuệ, ngôn ngữ. Đồng thời, thông qua giao tiếp, những nét tính cách trung thực, thật thà, cần thận, chu đáo, tôn trọng mọi người, quan tâm giúp đỡ mọi người được hình thành từ quá trình tiếp xúc của cô giáo với trẻ. Đó vừa là nội dung vừa là mục đích giao tiếp của cô giáo với trẻ. Sau mỗi lần giao tiếp, trẻ sẽ tiếp thu thêm những điều mới mẻ, thêm yêu trường, lớp, quý cô, quý bạn và cảm thấy thích thú khi đến trường mầm non.

Về phương tiện giao tiếp: Do đặc điểm tâm lý của trẻ mầm non đang trong giai đoạn phát triển mạnh, tình cảm, cảm xúc chi phối toàn bộ đời sống tâm lý của trẻ, do trẻ chưa biết chữ nên phương tiện giao tiếp chủ yếu của giáo viên mầm non là ngôn ngữ nói, đặc biệt là ngữ điệu của lời nói và các hành vi cư chi phi ngôn ngữ.

Khả năng giao tiếp của trẻ được hình thành thông qua giao tiếp với mọi người. Trước hết là người mẹ, những người trong gia đình và cô giáo mầm non. Nói đến khả năng giao tiếp, hợp tác với những người xung quanh, trước hết trẻ phải nhập tâm, bắt chước các phương tiện, "tiếng nói chung", "ngôn ngữ chung" của con người. Từ nụ cười, ánh mắt nhìn, cư chi, tư thế, hành vi (gọi chung là phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ). Ở gia đình, trẻ nhập tâm, bắt chước phỏng theo mẹ và những người gần gũi. Đến trường mầm non, trẻ lại mang theo các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ của gia đình, dễ hòa nhập vào nhóm bạn bè. Các chuẩn mực hành vi giao tiếp ở lớp, ở trường mở rộng hơn, có thể có những yêu cầu khác với gia đình. Do vậy, những mẫu hành vi giao tiếp của cô giáo, của bè bạn, là những khuôn mẫu giúp trẻ bắt chước, học tập để dễ dàng hòa nhập vào các nhóm xã hội. Đối với trẻ mẫu giáo, khả năng bắt chước của trẻ rất tốt, và lúc này, do nhu cầu mong muốn được như người lớn, trở thành người lớn nên trẻ rất thích bắt chước các hành động, hành vi cư chi của cô. Vì vậy, giáo viên mầm non phải là tấm gương sáng trước mắt trẻ.

Phương tiện giao tiếp ngôn ngữ nói của trẻ chủ yếu được hình thành từ gia đình, tiếng mẹ đẻ lúc này chủ yếu dùng để giao tiếp thỏa mãn các nhu cầu vật chất cho trẻ. Đến trường mầm non, qua giao tiếp, cô dạy trẻ, làm mẫu cho trẻ nhiều mẫu câu gắn với tình huống, hoàn cảnh mang tính xã hội nhiều hơn trong gia đình. Nhiều từ mới, câu mới theo các lĩnh vực khác nhau của đời sống xã hội (những biểu tượng về toán, văn học, nghệ thuật tạo hình, âm nhạc...) kèm theo những hình thức cung cô bằng cư chi, điệu bộ, tư thế... Do vậy, các mẫu câu, hoàn cảnh, tình huống giao tiếp, cô giáo mầm non vừa là người thiết kế, vừa là người thi công và hướng dẫn trẻ thực hiện.

Trong giao tiếp, các phản ứng xúc cảm, biểu cảm có ý nghĩa rất quan trọng đối với trẻ, đây là những tín hiệu về thái độ của cô giáo với trẻ, với hoàn cảnh và nhiệm vụ giao tiếp. Do vậy, cô giáo mầm non luôn phải chú ý làm gương và hướng dẫn trẻ để tạo ra sự thông nhất giữa các phương tiện giao tiếp với phản ứng, hành vi biểu cảm

Ngoài ra, một phương tiện giao tiếp cũng rất quan trọng đối với giáo viên mầm non trong quá trình chăm sóc, giáo dục trẻ đó là đồ dùng, đồ chơi - công cụ hỗ trợ đặc lực trong việc giúp trẻ lĩnh

hội các tri thức tiền khoa học. Bên cạnh đó, hình thức và trang phục của cô, cách sử dụng trang phục đẹp, phù hợp cũng là một phương tiện không kém phần quan trọng giúp cho quá trình giao tiếp đạt hiệu quả

Về bối cảnh giao tiếp: Giao tiếp của người giáo viên mầm non với trẻ mẫu giáo được diễn ra trong suốt quá trình trẻ đến trường, trong các hoạt động của trẻ trong lớp trong trường, ở mọi lúc mọi nơi. Từ buổi sáng đón trẻ, đến tổ chức các hoạt động vui chơi trong lớp, ngoài trời, trong giờ ăn, kể cả trong lúc trẻ ngủ (cô vẫn dùng lời ru hoặc những tín hiệu giao tiếp để trẻ nhận thức được rằng có cô đang ở bên cạnh, nghỉ là nó vẫn an toàn). Có thể khẳng định rằng, sự giao tiếp diễn ra liên tục không ngừng trong suốt thời gian trẻ ở trường. Trong luận án này, chúng tôi chỉ tập trung vào bối cảnh khi trẻ đang tham gia "tiết học", tham gia hoạt động góc, khi trẻ ăn trưa và khi trẻ được đón và trả.

Như vậy, đặc điểm khái quát nhất của quá trình giao tiếp của giáo viên mầm non với trẻ mẫu giáo là *sự mẫu mực về nhân cách của cô giáo, đó là tấm gương quan trọng để trẻ nhập tâm, bắt chước và học tập* để có thể giao tiếp với những người xung quanh, và từ đó trẻ dễ dàng gia nhập vào các nhóm xã hội. Trong giao tiếp sư phạm, người giáo viên mầm non *tác động đến trẻ bằng tình cảm và nhân cách của mình*. Hoạt động giao tiếp sư phạm của giáo viên mầm non như là *phương tiện kích thích sự phát triển tâm lý, nhân cách của trẻ*.

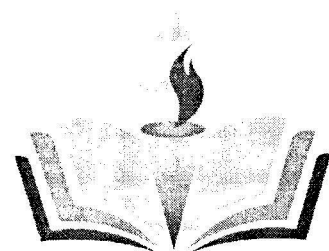
Giao tiếp sư phạm của giáo viên mầm non có sự khác biệt với giao tiếp sư phạm của giáo viên ở các bậc học khác, đối tượng mà họ tác động là những trẻ dưới 6 tuổi - giai đoạn đặt nền móng cho sự hình thành và phát triển nhân cách. Phương thức học chủ yếu của trẻ qua quan sát và bắt chước, qua chơi và thực hành trải nghiệm, qua chia sẻ và trò chuyện. Trong các hoạt động của trẻ luôn có sự tham gia của đồ dùng, đồ chơi để minh họa, đồng thời tạo sự hứng thú cho trẻ. Mặt khác, trong quá trình tiếp xúc trẻ em rất cần tình cảm và sự yêu thương sự gần gũi thân thiện từ người lớn nhằm giúp trẻ dễ hòa nhập vào mối quan hệ, phát triển tình cảm và tích cực tham gia. Do đó giao tiếp sư phạm của người giáo viên mầm non có một số nguyên tắc riêng, không hoàn toàn giống với giao tiếp giữa cô giáo và học sinh ở các bậc học phổ thông.

III. KẾT LUẬN

Một trong những kỹ năng rất quan trọng trong hoạt động sư phạm mà giáo viên mầm non cần phải có đó là kỹ năng giao tiếp sư phạm. Thông qua giao tiếp, cô giáo sẽ thiết lập được mối quan hệ với trẻ, hiểu được đặc điểm tâm sinh lý của trẻ và giúp trẻ lĩnh hội các tri thức tiền khoa học trong chương trình giáo dục mầm non.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Chu Văn Đức, Thái Trí Dũng (2005), Giáo trình Kỹ năng giao tiếp, Nxb Hà Nội.
2. Ngô Công Hoàn (1997), Giao tiếp và ứng xử sư phạm (Dùng cho giáo viên mầm non), Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.



vi sự nghiệp phát triển
GIÁO DỤC